

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/2024/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện chính sách tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2023 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 27**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện chính sách tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng, chính sách hỗ trợ, cách xác định thời gian và tiền lương để tính mức hỗ trợ, nguồn kinh phí hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện chính sách tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2023-2025.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 thực hiện chính sách tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 thực hiện chính sách tinh giản biên chế (thôi việc) theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

## 3. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư hoặc thuộc diện dôi dư nhưng thực hiện chính sách tinh giản biên chế sau khi kết thúc lộ trình sắp xếp; cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc).

b) Cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động, thương binh, bệnh binh nghỉ việc do dôi dư.

c) Cán bộ cấp xã nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tinh giản biên chế (nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc) tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước thời điểm kết thúc lộ trình sắp xếp.

## **Điều 2. Chính sách hỗ trợ**

### 1. Mức hỗ trợ

a) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách của Chính phủ quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

b) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngoài chính sách của Chính phủ quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được hỗ trợ

01 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng, mức hỗ trợ thấp nhất là 06 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

c) Mỗi người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi việc ngoài chính sách của Chính phủ quy định thì mỗi năm công tác giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hỗ trợ 01 tháng tiền phụ cấp tháng hiện hưởng, mức hỗ trợ thấp nhất là 06 tháng tiền phụ cấp tháng hiện hưởng.

### **Điều 3. Cách xác định thời gian và tiền lương để tính hưởng hỗ trợ**

Cách xác định thời gian và tiền lương để tính hưởng hỗ trợ của Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

### **Điều 4. Nguồn kinh phí**

Kinh phí thực hiện chính sách của Nghị quyết này từ nguồn kinh phí thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành đã giao trong thời kỳ ổn định ngân sách của các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp. Ngân sách tỉnh xem xét hỗ trợ cho các địa phương có khó khăn về nguồn kinh phí.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi việc do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 25 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 04 tháng 11 năm 2024. /.

#### **Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- TTHĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VTHĐND, P.CTHĐND (P).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Quang**